TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày 31-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Thước

Ông Đỗ Đắc Từ

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đào Mai Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Tăng Văn Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đinh Thị T; có vợ là Lê Thị T, có 02 con: lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27 tháng 6 năm 2018; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thanh T: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971 (là bố đẻ) và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1977 (là mẹ đẻ); Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (là người đại diện theo pháp luật); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan*: Công ty Cổ phần T; địa chỉ: Số 24 L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Văn V – Giám đốc Công ty Cổ phần T (là người đại diện theo pháp luật); vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25 tháng 4 năm 2018, Nguyễn Văn N (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) là lái xe của Công ty Cổ phần T, đang đỗ xe ô tô tắc xi biển kiểm soát 15A-117.49 ở khu vực cổng phụ Khu công nghiệp Nomura thuộc địa bàn xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng thì nhận được điện đàm của Công ty yêu cầu đến thôn H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng đón khách. Nghĩa điều khiển xe ô tô đi tại làn đường dành cho xe ô tô ở sát giải phân cách cứng trên Quốc lộ 5 theo hướng Hải Phòng-Hà Nội với tốc độ khoảng từ 60 đến 70km/h. Khi đi đến khu vực cách lối rẽ vào Ủy ban nhân dân xã An Hưng ở bên phải chiều đường Hải Phòng-Hà Nội và lối mở ở giải phân cách cứng bên trái chiều đường Hải Phòng-Hà Nội khoảng 100m, Nghĩa điều khiển xe đi vào làn đường giữa dành cho xe ô tô và xe mô tô. Mặc dù phía trước hiện trường về phía Hải Phòng có các biển báo "Giao nhau với đường không ưu tiên bên phải và người đi xe đạp cắt ngang"; biển báo "Khu vực nguy hiểm các phương tiên giảm tốc độ"; biển báo "đi chậm"; biển báo "người đi bộ cắt ngang qua đường"; đầu lối mở sang chiều đường Hà Nội-Hải Phòng có đèn vàng nhấp nháy cảnh báo nguy hiểm và vạch sơn người đi bộ sang đường, gờ giảm tốc. Nhưng Nghĩa không quan sát, không giảm tốc độ, nên khi xe ô tô của Nghĩa chỉ cách lối mở từ 05 đến 07m Nghĩa mới phát hiện thấy xe mô tô biển kiểm soát 16P3-0124 do anh Nguyễn Thanh T điều khiển đang đi tại làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô ở giữa của chiều đường Hà Nội-Hải Phòng để sang đường rẽ vào hướng Ủy ban nhân dân xã An Hưng (không bật đèn xi nhan báo tín hiệu sang đường). Do khoảng cách quá gần, Nghĩa không kịp xử lý nên đầu xe ô tô do Nghĩa điều khiển đã đâm vào phía sau bên phải xe mô tô của anh T, làm anh T và xe ngã ra đường, văng vào lề đường bên phải, Nghĩa điều khiển xe ô tô đi qua điểm gây tai nạn khoảng 100m mới dừng lại được. Sau đó Nghĩa quay lại nơi xảy ra tai nạn cùng mọi người đưa anh T đi Bệnh viện Việt Tiệp cấp cứu, do vết thương nặng, anh T đã tử vong sau khi vào bệnh viện. Sau tai nạn xe ô tô Nghĩa điều khiển và xe mô tô của anh T bị hư hỏng, ngày 26 tháng 4 năm 2018 Nghĩa đến Công an huyện A trình diện.

Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, khám các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và yêu cầu định giá tài sản, kết quả cho thấy:

Tại bản Kết luận giám định số 58/GĐCH-PC54 ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "Dấu vết trượt xước, bẹp lõm biến dạng kim loại, bám dính tạp chất mầu trắng (dạng sơn) và mất tạp chất mầu đen theo chiều từ trước về sau tại bộ phận lưới tản nhiệt phía trước đầu xe ô tô BKS 15A-117.49, phù hợp với dấu vết bẹp lõm kim loại, mài trượt bám dính tạp chất màu đen và màu trắng (dạng sơn) tại mặt ngoài ống kim loại bảo vệ ống xả và một phần đuôi ống xả xe mô tô BKS 16P3-0124".

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 120/2018/TT ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: "Nạn nhân Nguyễn Thanh T – sinh năm 1995, bị tai nạn giao thông chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng. Nồng độ cồn trong máu nạn nhân: 115,1mg/100ml máu (Một trăm mười lăm phẩy một miligam Ethanol trong một trăm mililit máu)".

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện A kết luận: "Xe ô tô con nhãn hiệu Kia Morning màu sơn trắng đeo BKS: 15A-117.49, xe có gắn nhãn hiệu hẵng taxi T. Bị hư hỏng sau tai nạn, mức độ tổn thất xe ô tô con và chi phí khắc phục sửa chữa thay thế là 16.705.000đồng; Xe mô tô loại xe Honda Airblabe mang BKS: 16P3-0124: Bị hư hỏng sau tai nạn, mức độ tổn thất xe mô tô và chi phí khắc phục sửa chữa thay thế là 11.456.620đồng".

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15A-117.49 va chạm gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 16P3-0124 do anh Nguyễn Thanh T điều khiển như trên.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội đối với bị cáo đã phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 310144002995 do Sở Giao thông Vận tải Hải Phòng cấp ngày 26 tháng 3 năm 2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Thị Y và người có quyền lợi liên quan Công ty Cổ phần T đều vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, họ đã có lời khai và người có quyền lợi liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên nên hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với các Kết luận giám định số 58/GĐCH-PC54 ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, Kết luận giám định pháp y về tử thi số 120/2018/TT ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng, Kết luận định giá tài sản ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện A, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 25 tháng 4 năm 2018, tại Km 84+700 Quốc lộ 5 lối rẽ vào Ủy ban nhân dân xã An Hưng thuộc địa phận thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 15A.11749 (có giấy phép lái xe theo quy định) khi tham gia giao thông không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, đã vi phạm khoản 1 và khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 16P3-0124 do anh Nguyễn Thanh T điều khiển, hậu quả: anh Nguyễn Thanh T chết, xe ô tô con biển kiểm soát 15A-117.49 do bị cáo điều khiển bị hư hỏng thiệt hại 16.705.000đồng, xe mô tô biển kiểm soát 16P3-0124 do anh T điều khiển bị hư hỏng thiệt hại 11.456.620đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác, gây tâm lý lo ngại cho người tham gia giao thông. Do đó, phải xử phạt bị cáo hình phạt thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về lỗi: Trong vụ tai nạn giao thông này khi điều khiển xe qua khu vực giao nhau với đường không ưu tiên, bị cáo không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nên đã xảy ra va chạm. Tuy nhiên, bị hại cũng có lỗi khi điều khiển xe sang đường không bật đèn tín hiệu và trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 15 Luật

Giao thông đường bộ. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định lỗi dẫn đến tai nạn là lỗi hỗn hợp của bị cáo và bị hại.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an huyện A đầu thú; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 126.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại có quan điểm đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi gây tai nạn đã tích cực đưa bị hại đi bệnh viện, đã cùng gia đình đến thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình bị hại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải buộc bị cáo cải tạo cách ly xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

- Về vật chứng:

[7] Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 15A.117.49 cùng các giấy tờ liên quan cho Công ty Cổ phần T và trả lại xe mô tô biển kiểm soát 16P3-0124 cùng giấy phép lái xe của anh Nguyễn Thanh T cho người đại diện hợp pháp là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với Giấy phép lái xe số 310144002995 mang tên Nguyễn Văn N do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại phiên toà bị cáo có yêu cầu nhận lại để sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị cáo Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 126.000.000 đồng và đã cùng Công ty Cổ phần T khắc phục thiệt hại đối với xe ô tô biển kiểm soát 15A-117.49, người đại diện của bị hại và Công ty Cổ phần T không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31 tháng 10 năm 2018). Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 Giấy phép lái xe số 310144002995 mang tên Nguyễn Văn N do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 26 tháng 3 năm 2018.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện An Dương;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Phòng PV 27, PC 81 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên